

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 17- 08 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đình Tâm

2. Bà Ngô Thị Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn M; sinh ngày 27/4/1993, tại xã M, huyện T, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn P và bà Bùi Thị M; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/5/2021, bị Công an huyện Hà Trung xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 24/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

Bà Lê Thị L – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 5, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

(Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 24/4/2021, Công an huyện T nhận được thông tin từ quần chúng nhân dân ở thôn H, xã M có đối tượng đang có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi nhận được thông tin trên, Công an huyện T đã

phối hợp với công an xã M xác minh thông tin. Quá trình xác minh phát hiện đối tượng Bùi Văn M – sinh năm 1993 trú tại thôn L, xã M có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải của M 02 gói nhỏ kích thước khoảng (01 x 02)cm được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy). Bùi Văn M khai nhận 02 gói nhỏ trên là ma túy M vừa mua được để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến quá trình bắt quả tang và khai báo của đối tượng Bùi Văn M, sau đó đưa M về Ủy ban nhân dân xã M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 1457/PC09 ngày 28/4/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ kích thước (01x02)cm bọc bên ngoài là lớp giấy màu trắng thu giữ của Bùi Văn M được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,182 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn M khai nhận M là người nghiện ma túy, trước thời điểm bị bắt quả tang, M đi ra khu vực ngã tư thuộc thôn H, xã M tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây M gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi và mua của người này 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, M cất ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải của chiếc quần M đang mặc, rồi đi bộ về nhà. M vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã M phát hiện, bắt quả tang.

Về người đã bán ma túy cho mình, M khai mua của một người đàn ông ở khu vực ngã tư thuộc thôn H nhưng M không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Xác minh về nhân thân, điều kiện tài sản của Bùi Văn M xác định: Ngày 20/5/2021, bị cáo đã bị Công an huyện Hà Trung xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; bản thân bị cáo không có tài sản có giá trị đáng kể.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 02 gói giấy màu trắng, kích thước (01 x 02)cm bên trong có chứa các chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine). Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định, gồm: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,161 gam chất bột màu trắng, dạng cục vụn đựng trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Bùi Văn T và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang bảo, quản chờ xử lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-TT, ngày 21/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T đã truy tố Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo Bùi Văn M không có tài sản đáng kể nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa: HĐXX công bố luận cứ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa của người bào chữa.

Bị cáo đã nghe rõ không có ý kiến bổ sung gì.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn M thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận định đã có đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 08 giờ ngày 24/4/2021, Bùi Văn M đang cất giấu trên người 0,182 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với công an xã M phát hiện, bắt quả tang tại khu vực thôn H, xã M, huyện T. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây nên dư luận

bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ, mua bán do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác nhưng vẫn phạm tội. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Kết quả điều tra, xác minh bị cáo Bùi Văn M hiện tại không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với đàn ông đã bán ma túy cho M, M khai mua của một người đàn ông ở khu vực ngã tư thuộc thôn H nhưng M không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ma túy đã niêm phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định), hiện đang được bảo quản, chờ xử lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS

Xử phạt: Bùi Văn M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính 24/4/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy là heroine còn lại sau giám định đựng trong với 01 phong bì ma túy đã niêm phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an huyện T;
- Đội THAHS công an T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân